TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ ÔN** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 179/2017/QĐST-DS	*Trà Ôn, ngày 19 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 246/2017/TLST-DS, ngày 26 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thúy H**, sinh năm 1972.

Địa chỉ: ấp L, xã V, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp cho nguyên đơn là anh **Trần Hoàng P**, sinh năm 1987. Địa chỉ: ấp M, xã C, huyện T, tỉnh Vĩnh Long là người đại hiện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 01/10/2017).

- Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Kim L**, sinh năm 1952.

Địa chỉ: ấp L, xã V, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn bà Nguyễn Thị Kim L có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thúy H số tiền vốn hụi là 381.870.000 đồng *(Ba trăm tám mươi mốt triệu tám trăm bảy mươi ngàn đồng)*.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi

hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc chị Nguyễn Thúy H có nghĩa vụ nộp 4.773.000 đồng *(Bốn triệu bảy trăm bảy mươi ngàn đồng)*, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 9.548.000 đồng *(Chín triệu năm trăm bốn mươi tám ngàn đồng)* chị H đã nộp theo biên lai thu số 0014104 ngày 26 tháng 9 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Ôn, còn lại 4.775.000 đồng *(Bốn triệu bảy trăm bảy mươi lăm ngàn đồng),* hoàn trả lại cho chị H.

Buộc bà Nguyễn Thị Kim L có nghĩa vụ nộp 4.773.000 đồng *(Bốn triệu bảy trăm bảy mươi ngàn đồng)*, nhưng do bà L thuộc diện người cao tuổi nên được miễn toàn bộ theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện T;
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Hoàng Phú